

Bản án số: 21/2022/DS-ST

Ngày: 07/9/2022.

*V/v tranh chấp về hợp đồng vay tài sản.*

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VĨNH CỬU, TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa Phiên tòa:* Ông Nguyễn Đức Đại.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Trần Thị Hoa.

2. Ông Vũ Viết Cẩm.

**- Thư ký Phiên tòa:** Ông Vũ Huy Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai:** Ông Cao Kỳ Dương – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 22/2020/TLST-DS ngày 08 tháng 3 năm 2021 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2022/QĐXXST-DS ngày 14 tháng 3 năm 2022, Quyết định hoãn Phiên tòa số 285/2022/QĐST-DS ngày 14 tháng 04 năm 2022, Quyết định tạm ngừng Phiên tòa số 468/2022/QĐST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2022, thông báo mở lại Phiên tòa số 22/2022/TB-TA ngày 27 tháng 7 năm 2022, Quyết định hoãn Phiên tòa số 753/2022/QĐST-DS ngày 15 tháng 8 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Ông Đinh Duy P, sinh năm 1962;

Địa chỉ: số nhà 1270/241, Tổ 29, Khu phố 3, phường T, thành phố B, tỉnh Đ.

*Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:* Ông Mạc Minh Q, sinh năm 1979.

Địa chỉ: số nhà 13.06 Chung cư T, khu phố 2, phường T, Quận 12, Thành phố H, (văn bản ủy quyền ngày 24/5/2022).

*Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn:* Ông Sin Thoại K, sinh năm 1973; là Luật sư của Công ty Luật TNHH MTV T, thuộc Đoàn luật sư Thành phố H.

Địa chỉ: số nhà 454 đường N, phường 5, Quận 3, Thành phố H.

2. *Bị đơn*: Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S;

Địa chỉ trụ sở chính: ấp C, xã T, huyện V, tỉnh Đ.

*Người đại diện theo pháp luật của công ty*: Ông Sous S - Chủ tịch công ty kiêm giám đốc;

3. *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Ông Sous S, sinh năm 1970;

Địa chỉ: số 182A, tổ 7, ấp S, xã B, huyện T, tỉnh Đ.

(Ông Q và ông K có mặt; ông S vắng mặt)

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo đơn khởi kiện, lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại Phiên tòa đại diện nguyên đơn ông Mạc Minh Q trình bày:*

Ngày 27/5/2019 Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S, đại diện công ty là ông Sous S - chức vụ Giám đốc có vay của ông Đinh Duy P số tiền 1.000.000.000đ (một tỷ đồng) đây là tài sản riêng của ông P. Hai bên thỏa thuận lãi suất 0,6%/tháng, thời gian vay 12 tháng tính từ ngày 27/5/2019, Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S đã nhận tiền vay và viết Pếu thu ngày 27/5/2019, hai bên thống nhất ký Hợp đồng vay tài sản ngày 27/5/2019.

Trong hợp đồng Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S đồng ý thế chấp 03 lô đất, mỗi lô là 90m<sup>2</sup> (05mx18m) thuộc thửa đất số 163, tờ bản đồ số 75 tại xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai của Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S. Thực tế công ty không thế chấp và giao cho ông P tài sản thế chấp nào cả và ông P nên không yêu cầu xem xét, giải quyết nội dung này.

Vào ngày 09/10/2020, ông Sous S là giám đốc công ty có viết giấy cam kết đến ngày 27/10/2020 sẽ trả tiền gốc 01 tỷ đồng, ông Sous S ký tên đóng dấu Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S. Ngày 27/10/2020 ông Sous S tiếp tục viết giấy cam kết tới ngày 27/11/2020 sẽ trả đủ 01 tỷ đồng và tiền lãi 95.000.000đồng.

Quá trình vay Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S trả cho ông P được 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) tiền lãi, chưa trả tiền gốc. Ông P đã nhiều lần đến Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S tìm ông Sous S yêu cầu thanh toán tiền vay nhưng ông Sous S cố tình không trả tiền vay.

Ông P khởi kiện yêu cầu Tòa án buộc Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S trả tiền vay nợ gốc 1.000.000.000đ (một tỷ đồng), tiền lãi trên nợ gốc (kể từ ngày 27/05/2019 đến ngày 27/05/2020) là  $(1.000.000.000đ \times 0,6\% \times 12) - 25.000.000đ = 47.000.000đ$  (bốn mươi bảy triệu đồng); tiền lãi quá hạn trên nợ gốc (từ ngày 28/05/2020 đến ngày xét xử là 27 tháng) là  $1.000.000.000đ \times 0,9\% \times 27 = 243.000.000đ$  (hai trăm bốn mươi ba triệu đồng). Tổng cộng gốc, lãi 1.290.000.000đ (một tỷ, hai trăm chín mươi triệu đồng).

*\* Bị đơn Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sous S đã được tổng đạt các văn bản theo trình tự tố tụng nhưng không tham gia tố tụng và không cung cấp văn bản trình bày ý kiến về các*

*vấn đề cần giải quyết trong vụ án.*

*\* Ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn Sin Thoại Khánh trình bày:*

Việc vay tiền giữa ông Đinh Duy P và Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S là có thật, thể hiện tại hợp đồng cho vay tiền ngày 27/5/2019 và Pếu thu ngày 27/5/2019. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S chỉ trả cho ông P được 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) tiền lãi và không thanh toán nữa. Nay ông Đinh Duy P khởi kiện đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của ông Đinh Duy P buộc Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S thanh toán tổng số tiền ông Đinh Duy P số tiền nợ gốc và tiền lãi là 1.290.000.000đ (một tỷ, hai trăm chín mươi triệu đồng).

*\* Ý kiến của kiểm sát viên tham gia Pên tòa:*

- Về chấp hành pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký trong quá trình giải quyết vụ án, kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quy định tại các Điều: 239, 243, 248, 249, 250, 251, 253, 254, 256, 260 và Điều 263 của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Về chấp hành pháp luật của nguyên đơn kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình tại các Điều 70, 71, 72, 86, 234 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Bị đơn Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sous S không thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình.

- Về nội dung của vụ án: đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Duy P, buộc Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S phải thanh toán ông Đinh Duy P số tiền nợ gốc và tiền lãi là 1.290.000.000đ (một tỷ, hai trăm chín mươi triệu đồng).

- Về án phí: bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định. Hoàn lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

- Về quyền kháng cáo: các đương sự được quyền kháng cáo theo luật định.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại Pên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S có địa chỉ trụ sở chính tại ấp Cây Xoài, xã Tân An, huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai. Căn cứ vào Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

[2] Về thủ tục tố tụng: Bị đơn Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sous S đã được triệu tập xét xử hợp lệ đến lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn và ông Sous S theo quy

định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về quan hệ pháp luật: Nguyên đơn khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bị đơn thanh toán số tiền vay. Như vậy, xác định là tranh chấp dân sự và quan hệ tranh chấp là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quy định tại khoản 3 Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 463 của Bộ luật dân sự năm 2015.

[4] Về tư cách đương sự:

Ông Đinh Duy P là người khởi kiện, Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S là người bị kiện nên xác định ông P là nguyên đơn, Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S là bị đơn.

Đối với ông Sous S là người ký các cam kết trả nợ cho ông P và theo đề nghị của ông P, nên Tòa án đưa ông Sous S vào tham gia tố tụng với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án theo Điều 68 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Đối với bà Lê Thị U, là vợ của nguyên đơn ông Đinh Duy P. Ông P trình bày số tiền ông cho Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S vay là tiền riêng của ông P. Bà U có văn bản xác nhận số tiền trên là tiền riêng của ông P. Vì vậy, Tòa án không đưa bà U tham gia với tư cách người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án.

[5] Về nội dung vụ án:

Bị đơn Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Sous S trong vụ án đã được Tòa án tổng đạt các văn bản theo trình tự tố tụng nhưng không tham gia giải quyết vụ án, cũng không thực hiện nghĩa vụ chứng minh, cung cấp chứng cứ để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của mình. Căn cứ vào khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 91 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử căn cứ vào chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ để giải quyết vụ án.

Căn cứ hợp đồng cho vay tiền ngày 27/5/2019 và Pê-u thu ngày 27/5/2019 thể hiện giữa Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S và ông Đinh Duy P có ký hợp đồng cho vay tiền, thỏa thuận Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S vay số tiền là 1.000.000.000đ (một tỷ đồng), thời hạn vay là 12 tháng, lãi suất trong hạn là 0,6%/tháng. Quá trình thực hiện hợp đồng Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S trả cho ông P được 25.000.000đ (hai mươi lăm triệu đồng) tiền lãi và không thanh toán nữa.

Từ những căn cứ trên có đủ căn cứ xác định Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S có vay và còn nợ ông Đinh Duy P số tiền nợ gốc 1.000.000.000đ (một tỷ đồng).

Về lãi suất: Căn cứ vào khoản 2 Điều 470 của Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 11 của Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm: hợp đồng cho vay tiền ngày 27/5/2019 giữa nguyên đơn và bị đơn có thỏa thuận lãi suất 0,6%/tháng là phù hợp với quy định của pháp luật. Nguyên đơn yêu cầu bị đơn trả tiền lãi trên nợ gốc 47.000.000đ (bốn

mười bảy triệu đồng), tiền lãi quá hạn trên nợ gốc 243.000.000đ (hai trăm bốn mươi ba triệu đồng), tổng cộng là 290.000.000đ (hai trăm chín mươi triệu đồng) là có cơ sở chấp nhận.

Từ những căn cứ nêu trên, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Duy P buộc Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S phải thanh toán cho ông Đinh Duy P nợ gốc là 1.000.000.000đ (một tỷ đồng), tiền lãi trên nợ gốc 47.000.000đ (bốn mươi bảy triệu đồng), tiền lãi quá hạn trên nợ gốc 243.000.000 (hai trăm bốn mươi ba triệu đồng). Tổng cộng là 1.290.000.000đ (một tỷ, hai trăm chín mươi triệu đồng).

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu 50.700.000đ (năm mươi triệu, bảy trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho nguyên đơn số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

[7] Về ý kiến của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của nguyên đơn là ông Sin Thoại Khánh phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận

[8] Quan điểm của vị đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nhận định trên của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ vào:

- Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1, khoản 2 và khoản 4 Điều 91; Điều 147; điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 235; Điều 266; Điều 271; Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Khoản 2 Điều 357; Điều 463; Điều 466; Điều 468; khoản 2 Điều 470 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Nghị quyết 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm.

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

**Tuyên Xử:**

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đinh Duy P về “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản” đối với Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S.

Buộc Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S phải thanh toán cho ông Đinh Duy P tổng số tiền 1.290.000.000đ (một tỷ, hai trăm chín mươi triệu đồng).

Trong đó, nợ gốc là 1.000.000.000đ (một tỷ đồng), tiền lãi trên nợ gốc 47.000.000đ (bốn mươi bảy triệu đồng), tiền lãi quá hạn trên nợ gốc 243.000.000đ (hai trăm bốn mươi ba triệu đồng).

2. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Công ty TNHH một thành viên gỗ Thanh S phải nộp số tiền 50.700.000đ (năm mươi triệu, bảy trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm.

Trả lại cho ông Đinh Duy P 22.785.000đ (hai mươi hai triệu, bảy trăm tám mươi lăm nghìn đồng) tại biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004886 ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vĩnh Cửu, tỉnh Đồng Nai.

3. Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

4. Các đương sự có mặt tại Pên tòa có quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại Pên tòa thời hạn trên tính từ ngày nhận được bản án hoặc được tổng đạt hợp lệ.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- VKSND huyện Vĩnh Cửu;
- Chi cục THA dân sự huyện Vĩnh Cửu;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PÊN TÒA**

**Nguyễn Đức Đại**